

Số: 2631 /TB-NĐSD

Bắc Ninh, ngày 09 tháng 9 năm 2025

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản

Căn cứ Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016, luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ngày 27/6/2024;

Căn cứ Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-BTC ngày 22/01/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn về chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTP, ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư 108/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật đấu giá tài sản;

Căn cứ quyết định số 2499/QĐ-ĐLTKV ngày 04/9/2025 của Tổng Giám đốc Tổng công ty điện lực TKV – CTCP về việc thanh lý tài sản cố định của Công ty Nhiệt điện Sơn Động – TKV.

Công ty Nhiệt điện Sơn Động - TKV thông báo công khai về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản chuyên nghiệp để thực hiện đấu giá thanh lý lô tài sản với tiêu chí lựa chọn như sau:

1. Tên, địa chỉ đơn vị có tài sản đấu giá:

- Tên đơn vị: Công ty Nhiệt điện Sơn Động - TKV
- Địa chỉ: Thôn Đồng Rì – Xã Tây Yên Tử - Tỉnh Bắc Ninh.

2. Tên tài sản:

- Tài sản thanh lý cho Công ty nhiệt điện Sơn Động -TKV gồm các thiết bị máy móc và phương tiện vận tải.

3. Giá khởi điểm của tài sản bán đấu giá:

- Giá khởi điểm: 1.087.290.000 VNĐ

(Bằng chữ: Một tỷ không trăm tám bảy triệu hai trăm chín mươi nghìn đồng).

4. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản:

TT	Nội dung	Mức tối đa	Ghi chú
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	23	
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11	
1.1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)	6	
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5	
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8	
2.1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá	4	
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá	4	
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2	
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	1	
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1	
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	22	
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4	
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4	
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, dìm giá	4	
4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá	4	
5	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá	3	
6	Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá	3	
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	45	

TT	Nội dung	Mức tối đa	Ghi chú
1	Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5	6	
1.1	Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)	2	
1.2	Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng	3	
1.3	Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng	4	
1.4	Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng	5	
1.5	Từ 30 hợp đồng trở lên	6	
2	Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng)	18	
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5		
2.1	Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)	10	
2.2	Từ 20% đến dưới 40%	12	
2.3	Từ 40% đến dưới 70%	14	
2.4	Từ 70% đến dưới 100%	16	
2.5	Từ 100% trở lên	18	
3	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực)	5	
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3		
3.1	Dưới 03 năm	3	
3.2	Từ 03 năm đến dưới 05 năm	4	
3.3	Từ 05 năm trở lên	5	
4	Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản	3	
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3		
4.1	01 đấu giá viên	1	
4.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	2	
4.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	3	

TT	Nội dung	Mức tối đa	Ghi chú
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản)	4	
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3		
5.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	2	
5.2	Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	3	
5.3	Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	4	
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng	5	
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4		
6.1	Dưới 50 triệu đồng	2	
6.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	3	
6.3	Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng	4	
6.4	Từ 200 triệu đồng trở lên	5	
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động	3	
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2		
7.1	Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)	2	
7.2	Từ 03 nhân viên trở lên	3	
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn	1	
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp	5	
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3		
1	Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính	3	
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	4	

34-0
 3 TY
 ĐIỆN
 NG-TI
 NG CÔ
 C TK
 CP
 T. B

TT	Nội dung	Mức tối đa	Ghi chú
3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	5	
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	5	
1	Tổ chức đấu giá có kinh nghiệm hoạt động trên 15 năm	4	
2	Cam kết cùng với người có tài sản thực hiện việc đánh giá, xét duyệt hồ sơ tham dự đấu giá của các tổ chức, cá nhân đảm bảo bảo mật thông tin	1	
Tổng số điểm		100	
VI	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố		
1	Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện	
2	Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện	

5. Cách thức lựa chọn tổ chức đấu giá

Việc lựa chọn tổ chức đấu giá được thực hiện trên cơ sở chấm điểm đối với hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá nộp hồ sơ theo đúng thời gian ghi tại mục 7 Thông báo này. Tiêu chí để lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản bao gồm các tiêu chí đánh giá, chấm điểm, đơn vị được lựa chọn là đơn vị đáp ứng đầy đủ các tiêu chí đánh giá, chấm điểm. Tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn là tổ chức có tổng số điểm cao nhất của tất cả các tiêu chí cộng lại. Trường hợp có từ hai tổ chức đấu giá tài sản trở lên có tổng số điểm cao nhất bằng nhau thì người có tài sản đấu giá xem xét, quyết định lựa chọn một trong các tổ chức đó theo thứ tự ưu tiên:

+ *Ưu tiên 1: Tổ chức có mức thù lao dịch vụ đấu giá thấp hơn.*

+ *Ưu tiên 2: Trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 hợp đồng với có mức chênh lệch cao nhất.*

Trong trường hợp chỉ có một đơn vị đăng ký tham gia đấu giá, đơn vị được lựa chọn nếu đáp ứng được các tiêu chí và có điểm chấm tối thiểu là 60 điểm. Trường hợp không có đơn vị đăng ký hoặc không đáp ứng được các tiêu chí trên, Công ty Nhiệt điện Sơn Động - TKV sẽ điều chỉnh tiêu chí lựa chọn và thực hiện thông báo lại việc lựa chọn tổ chức đấu giá.

* *Lưu ý:* Việc đánh giá và chấm điểm căn cứ hồ sơ nộp khi đăng ký tham gia tổ chức đấu giá của Tổ chức đấu giá, có kiểm tra đối chiếu với các thông tin trên

Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản (<http://dgts.moj.gov.vn>). Các tiêu chí không có hồ sơ, giấy tờ chứng minh sẽ không được xem xét.

6. Hồ sơ nộp tham gia lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá gồm:

- Văn bản đề nghị đăng ký tham gia tổ chức đấu giá;
- Các giấy tờ, hồ sơ chứng minh đáp ứng các tiêu chí lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản ghi tại mục 4 Thông báo này;
- Số lượng hồ sơ: 01 bộ, đóng quyển, được để trong phong bì dán kín, dấu niêm phong của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản. Hồ sơ nộp muộn so với thời gian quy định không được xem xét, chấm điểm.

7. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá:

- Thời hạn nộp hồ sơ: Các tổ chức hành nghề đấu giá có nhu cầu tổ chức đấu giá tài sản nêu trên nộp hồ sơ đăng ký tham gia trong thời gian: Từ ngày 09/9/2025 đến 14 giờ 30 ngày 12/9/2025. (Trong ngày làm việc, giờ hành chính: Sáng từ 07 giờ 30 đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 00 đến 16 giờ 30).

- Địa điểm nộp hồ sơ: Bộ phận văn thư, Công ty Nhiệt điện Sơn Động - TKV; Địa chỉ: Thôn Đồng Rì, xã Tây Yên Tử, tỉnh Bắc Ninh.

+ Số điện thoại liên hệ: 0963.713.352, Ông Phạm Minh Đức, nhân viên Phòng KHĐTVT, Công ty Nhiệt điện Sơn Động – TKV.

- Thời gian mở hồ sơ: 15 giờ 00 phút ngày 12/9/2025.

* *Lưu ý:* Đối với những đơn vị không được thông báo kết quả được hiểu là không được lựa chọn và không hoàn lại hồ sơ. Các đơn vị nộp hồ sơ không đúng thời gian quy định trên sẽ được coi là không hợp lệ. Trường hợp chỉ có 01 đơn vị nộp hồ sơ hợp lệ, đơn vị có tài sản sẽ xem xét hồ sơ đáp ứng với các yêu cầu đối với tài sản bán đấu giá để đưa ra kết quả lựa chọn.

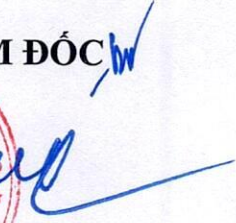
Thông báo này được đăng công khai trên Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản <http://dgts.moj.gov.vn>. Trang thông tin điện tử của Tập đoàn Than – Khoáng sản Việt Nam <http://vinacomin.vn/vi> và Tổng công ty Điện lực TKV-CTCP <http://dienluctkv.vn>.

Công ty Nhiệt điện Sơn Động - TKV thông báo cho các tổ chức đấu giá chuyên nghiệp biết và đăng ký.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Website: <http://dgts.moj.gov.vn>;
- Website: <http://vinacomin.vn/vi> (để đăng tải);
- Website: <http://dienluctkv.vn> (để đăng tải);
- Các Tổ chức Đấu giá;
- Lưu: VT, KHĐTVT.

GIÁM ĐỐC 

Dương Hồng Đường